

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT VÒNG 1**  
**KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC BỆNH VIỆN ĐA KHOA SA ĐÉC NĂM 2026**

(Kèm theo Thông báo số /TB-HĐXT ngày tháng 3 năm 2026  
của Hội đồng Xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc)

| Stt | Họ                                                                         | Tên   | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                                       | Trình độ chuyên môn | Đối tượng ưu tiên |
|-----|----------------------------------------------------------------------------|-------|---------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------|
|     |                                                                            |       | Nam                 | Nữ         |                                                                          |                     |                   |
|     | Vị trí việc làm: Bác sĩ (hạng III)/ Bác sĩ đa khoa. Mã số CDNN: V.08.01.03 |       |                     |            |                                                                          |                     |                   |
| 1   | Cao Nhựt                                                                   | Anh   | 09/03/2000          |            | Ấp Tân Hòa, xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp                            | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 2   | Đình Ngô Thái                                                              | Bảo   | 27/05/2001          |            | Số 14A đường Rạch Chùa, tổ 9, khóm Tân An, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 3   | Hồ Tấn                                                                     | Đạt   | 04/07/2001          |            | Mỹ Lộc, phường An Bình, thành phố Cần Thơ                                | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 4   | Phạm Vĩnh                                                                  | Điền  | 29/05/2001          |            | Số 153/60 ấp Bình Thuận, xã Bình Sơn, tỉnh An Giang                      | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 5   | Nguyễn Ngọc                                                                | Đức   | 06/06/1991          |            | Ấp Bình Quới, xã An Thạnh Thủy, tỉnh Đồng Tháp                           | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 6   | Hồ Chí                                                                     | Hảo   | 01/01/1996          |            | Số 389 ấp Long Thành, Xã Phú Thọ, tỉnh Đồng Tháp                         | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 7   | Nguyễn Vinh                                                                | Hiển  | 14/01/2000          |            | Số 506 ấp Hòa Thuận, Xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp                           | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 8   | Đoàn Minh                                                                  | Hiếu  | 10/04/1967          |            | Số 604 đường Mai Văn Khái, Phường Mỹ Ngãi, tỉnh Đồng Tháp                | Bác sĩ CKI          |                   |
| 9   | Võ Hoàng Khánh                                                             | Hưng  | 17/09/1994          |            | Số 547 ấp Bình Thạnh 1, xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp                        | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 10  | Huỳnh Thị Kim                                                              | Hương |                     | 03/03/2000 | Tổ 35 ấp Phú Lợi B, Xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp                    | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 11  | Nguyễn Trường                                                              | Huy   | 06/12/2000          |            | Số 44A/3, ấp Định Thành, xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp                    | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 12  | Trần Lâm                                                                   | Khang | 30/05/2001          |            | Số 313 ấp Hưng                                                           | Bác sĩ Y            |                   |

| Stt | Họ               | Tên    | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                              | Trình độ chuyên môn | Đối tượng ưu tiên |
|-----|------------------|--------|---------------------|------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------|
|     |                  |        | Nam                 | Nữ         |                                                                 |                     |                   |
|     |                  |        |                     |            | Thành Tây A, Xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp                 | khoa                |                   |
| 13  | Dương Nhật       | Khánh  | 19/03/1999          |            | Số 596 ấp ãnh Bình A, Xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp                 | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 14  | Trang Hồng       | Khoa   | 30/03/2000          |            | Tổ 4 ấp An Lợi, Xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp               | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 15  | Đoàn Quang       | Lễ     | 09/02/2000          |            | Ấp 1, Xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp                                | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 16  | Trần Gia         | Linh   |                     | 07/09/2000 | Số 88/1 khóm Hòa Khánh, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp           | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 17  | Nguyễn Đình      | Long   | 19/04/2000          |            | Số 142, khu dân cư ấp 1, xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp            | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 18  | Nguyễn Thị Ngọc  | Mai    |                     | 26/09/1997 | Số 480A/3 ấp Định Thành,Xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp            | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 19  | Lê Minh          | Mẫn    | 19/10/2001          |            | Số 302B/LH, ấp Long Hội, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp            | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 20  | Dương Hà Nhật    | Minh   | 26/09/2001          |            | Tổ 10 ấp An Thạnh 2, Xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp                 | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 21  | Đặng Lê          | Minh   | 20/08/1999          |            | Số 195 ấp 4, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                        | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 22  | Hà Hoàng         | Minh   | 08/05/2001          |            | Số 127/3 ấp Hòa Bình, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp               | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 23  | Trần Duy         | Nam    | 17/01/1998          |            | Số 302/2 ấp Hòa Ninh, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp               | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 24  | Phạm Lê Hoài     | Nam    | 19/07/1993          |            | Ấp Mỹ Phước 2, Xã Mỹ Quý, tỉnh Đồng Tháp                        | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 25  | Võ Minh Dung     | Ngân   |                     | 09/05/2001 | Số 78 ấp Tân Hòa, xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp                   | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 26  | Lê Thị Hồng      | Ngọc   |                     | 18/01/2001 | Số 53A/4 ấp Thới Hòa, Xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp              | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 27  | Trần Đoàn Phương | Nguyên | 10/02/2000          |            | Tuyến dân cư số 7, khóm Bình Thạnh 2, Xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp | Bác sĩ Y khoa       |                   |

| Stt | Họ              | Tên    | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                                           | Trình độ chuyên môn | Đối tượng ưu tiên |
|-----|-----------------|--------|---------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------|
|     |                 |        | Nam                 | Nữ         |                                                                              |                     |                   |
| 28  | Nguyễn Huỳnh    | Nhân   | 04/07/1999          |            | Số 5/1A ấp An Thới, Xã An Bình, tỉnh Vĩnh Long                               | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 29  | Nguyễn Trọng    | Nhân   |                     | 21/06/1998 | Số 17 ấp Tân Phú, xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp                           | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 30  | Trần Trúc       | Như    |                     | 31/10/2001 | Số 372/1 đường Nguyễn Sinh Sắc, khóm Vĩnh Hòa, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 31  | Mai Xuân        | Như    |                     | 15/10/2000 | Số 35 khóm Tân Hòa, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp                            | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 32  | Nguyễn Huỳnh    | Như    |                     | 11/09/1999 | Số 451A ấp Bình Hiệp B, Xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp                            | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 33  | Nguyễn Hồ Minh  | Nhật   | 30/09/2000          |            | Số 351 tổ 05, ấp Phú Thành, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp                     | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 34  | Chung Phi       | Phạm   | 01/09/1999          |            | Tổ 05, khóm Thị, Phường Thường Lạc, tỉnh Đồng Tháp                           | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 35  | Nguyễn Thanh    | Phong  | 18/10/2001          |            | Số 023/6 ấp Tân Thạnh, Xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp                          | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 36  | Đỗ Uyên         | Phương |                     | 24/06/2001 | Số 60D ấp 1, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                                     | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 37  | Cao Thị Xuân    | Quyên  |                     | 04/01/2001 | E16-35 đường Hoàng Văn Thụ, khu phố 5, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang        | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 38  | Nguyễn Hoàng    | Sơn    | 20/11/1997          |            | Ấp 2A, Xã Phương Thịnh, tỉnh Đồng Tháp                                       | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 39  | Trần Ngọc Thanh | Tâm    |                     | 05/09/2000 | Số 736, ấp Bình Lợi, xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp                               | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 40  | Nguyễn Minh     | Thái   | 07/09/1992          |            | Tổ 7 ấp 2A, Xã Phương Thịnh, tỉnh Đồng Tháp                                  | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 41  | Nguyễn Duy      | Thanh  | 19/02/1986          |            | Số 162 ấp Tân Lộc A, Xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp                            | Bác sĩ Y khoa       |                   |

| Stt                                                                                    | Họ                  | Tên   | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                                             | Trình độ chuyên môn | Đối tượng ưu tiên |
|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------|---------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------|
|                                                                                        |                     |       | Nam                 | Nữ         |                                                                                |                     |                   |
| 42                                                                                     | Nguyễn Phương       | Thảo  |                     | 14/06/2000 | Số 05 Đường Trần Quốc Toàn, tổ 06, khóm Kiến An, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 43                                                                                     | Tô Khánh            | Thi   | 30/04/1968          |            | Số 38 đường Ngô Gia Tự, tổ 5A, khóm Tân Hòa, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp     | Bác sĩ CKI          | Con Liệt sĩ       |
| 44                                                                                     | Lại Ngọc Khánh      | Thư   |                     | 16/08/2001 | Số 285 đường Trần Hưng Đạo, khóm Sa Giang, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp       | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 45                                                                                     | Nguyễn Minh         | Tiến  | 13/03/2000          |            | Số 58 tổ 03, Ấp Búng Lớn, xã Nhơn Hội, tỉnh An Giang                           | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 46                                                                                     | Võ Trung            | Tín   | 18/08/1998          |            | Số 249, tổ 27, khóm Khánh Nhơn, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp                  | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 47                                                                                     | Trương Bá           | Tôn   | 11/01/1998          |            | Số 1027/1 ấp Long Khánh A, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                         | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 48                                                                                     | Nguyễn Thị Bích     | Trâm  |                     | 01/11/2000 | Số 223/3 ấp Thới Mỹ 1, xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp                            | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 49                                                                                     | Cao Minh            | Trí   | 08/12/1999          |            | Số 644C, ấp Bình Hòa 3, xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp                              | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 50                                                                                     | Nguyễn Thị Mai      | Trinh |                     | 14/04/2001 | Số 264/3, ấp Hòa Bình, Xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp                            | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 51                                                                                     | Cao Thị Tú          | Trinh |                     | 02/09/2000 | Ấp 5, xã Trường Xuân, tỉnh Đồng Tháp                                           | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 52                                                                                     | Nguyễn Thanh Nguyệt | Vân   |                     | 18/02/2000 | Số 367 tổ 16, ấp Tân Hòa, Xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp                    | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| 53                                                                                     | Bùi Lê Yến          | Vi    |                     | 12/01/2001 | Số 556B/1 ấp Long Thành B, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                         | Bác sĩ Y khoa       |                   |
| <b>Vị trí việc làm: Bác sĩ (hạng III)/ Bác sĩ Răng Hàm mặt. Mã số CDNN: V.08.01.03</b> |                     |       |                     |            |                                                                                |                     |                   |
| 54                                                                                     | Lưu Lê Ngọc         | Tuyền |                     | 10/11/2000 | Số 469/7 Đường Hùng Vương, khóm Cái Sơn, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp         | Bác sĩ Răng Hàm Mặt |                   |

| Stt | Họ                                                          | Tên    | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                                        | Trình độ chuyên môn | Đối tượng ưu tiên |
|-----|-------------------------------------------------------------|--------|---------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------|
|     |                                                             |        | Nam                 | Nữ         |                                                                           |                     |                   |
|     | Vị trí việc làm: Điều dưỡng hạng IV. Mã số CDNN: V.08.05.13 |        |                     |            |                                                                           |                     |                   |
| 55  | Nguyễn Bảo                                                  | Châu   |                     | 08/05/2004 | Tổ 01 ấp Phú Thạnh, xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp                      | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 56  | Nguyễn Hoàng Hải                                            | Đăng   |                     | 07/04/2001 | Số 12 ấp Tân Thạnh 2, Xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp                          | Cử nhân Điều dưỡng  |                   |
| 57  | Lê Thị Mỹ                                                   | Hồng   |                     | 27/09/2003 | Số 6/2A, khóm Tân Hưng, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp                     | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 58  | Lê Quốc                                                     | Huy    | 14/03/1998          |            | Số 21/1 đường Lê Anh Xuân, khóm 8, Phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp        | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 59  | Nguyễn Phước                                                | Huy    | 23/03/1997          |            | Số 369 Đường Hùng Vương, khóm Cái Sơn, phường Sa Đéc                      | Cử nhân Điều dưỡng  |                   |
| 60  | Nguyễn Thị Ngọc                                             | Huyền  |                     | 15/04/1995 | Số 516/4 ấp Long Thành A, xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                     | Cử nhân Điều dưỡng  |                   |
| 61  | Trang Thị Ánh                                               | Lan    |                     | 10/01/2002 | Số 309 khóm Khánh Nhơn, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp                     | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 62  | Trang Thị Ánh                                               | Mai    |                     | 10/01/2002 | Số 309 khóm Khánh Nhơn, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp                     | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 63  | Đinh Phi                                                    | Mau    | 03/12/1993          |            | Số 388B ấp Bình Hiệp A, xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp                         | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 64  | Nguyễn Thị Tuyết                                            | Minh   |                     | 15/06/2003 | Số 173 ấp Hưng Mỹ Đông, Xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp                | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 65  | Nguyễn Thị                                                  | Ngân   |                     | 17/09/2001 | Tổ 2 ấp 2P, Xã Ba Sao, tỉnh Đồng Tháp                                     | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 66  | Nguyễn Bảo                                                  | Nghi   |                     | 19/12/1998 | Số 392 đường Lê Lợi, tổ 40, khóm Vườn Hồng, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp | Cử nhân Điều dưỡng  |                   |
| 67  | Tăng Minh                                                   | Nguyệt |                     | 08/06/2002 | Số 192, tổ 9, ấp Tân Phú, Xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp                      | Cử nhân Điều dưỡng  |                   |
| 68  | Nguyễn Phan Thùy                                            | Nhi    |                     | 06/03/2003 | Số 227/C tổ 13, ấp Tân Lập, Xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp             | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |

| Stt | Họ             | Tên    | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                                         | Trình độ chuyên môn | Đối tượng ưu tiên |
|-----|----------------|--------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------|
|     |                |        | Nam                 | Nữ         |                                                                            |                     |                   |
| 69  | Cao Ngọc Mỹ    | Nhi    |                     | 06/07/2003 | Số 125 TL848 khóm Tân Bình, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp                  | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 70  | Nguyễn Minh    | Nhon   | 29/03/2003          |            | Số 225 tổ 05, ấp Phú Thạnh, Xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp               | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 71  | Đặng Thị Quỳnh | Như    |                     | 06/08/1993 | Số 334/4 tổ 13, ấp Phú Hòa, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp                   | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 72  | Đoàn Minh      | Phát   | 10/12/2004          |            | Số 503 ấp Bình Thạnh 1, Xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp                          | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 73  | Nguyễn Tấn     | Phát   | 25/04/2000          |            | Số 36/36 khóm Phú Mỹ Hiệp, xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp                      | Cử nhân Điều dưỡng  |                   |
| 74  | Trần Thị Kim   | Phụng  |                     | 28/10/2003 | Số 16 ấp An Thạnh 2, Xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp                            | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 75  | Trang Thị Ánh  | Phương |                     | 10/01/2002 | Số 309 khóm Khánh Nhơn, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp                      | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 76  | Nguyễn Thị Kim | Thanh  |                     | 09/10/2003 | Số 70 tổ 13, ấp Tân Hòa 1, xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp                | Cử nhân Điều dưỡng  |                   |
| 77  | Trần Thị Tuyết | Thanh  |                     | 02/05/2002 | Số 141 tổ 02 ấp 1, xã Bình hàng Trung, tỉnh Đồng Tháp                      | Cử nhân Điều dưỡng  |                   |
| 78  | Nguyễn Kim     | Thoa   |                     | 22/08/2002 | Ấp AB, xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp                                           | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 79  | Đồng Ngọc      | Thúy   |                     | 04/07/2003 | Ấp An Quới, xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp                                  | Cử nhân Điều dưỡng  |                   |
| 80  | Lê Thị Mỹ      | Tiên   |                     | 21/08/2004 | Số 352 ấp Tân Lợi, xã Tràm Chim, tỉnh Đồng Tháp                            | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 81  | Võ Thùy        | Trang  |                     | 23/03/2003 | Số 167, ĐT 852, khóm Tân Hòa, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp                | Cử nhân Điều dưỡng  |                   |
| 82  | Lê Thanh       | Trúc   |                     | 03/07/2002 | Số 507/2 đường Điện Biên Phủ, tổ 02, khóm 1, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |

| Stt                                                          | Họ              | Tên   | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                                       | Trình độ chuyên môn | Đối tượng ưu tiên |
|--------------------------------------------------------------|-----------------|-------|---------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------|
|                                                              |                 |       | Nam                 | Nữ         |                                                                          |                     |                   |
| 83                                                           | Lê Phạm Thái    | Uyên  |                     | 21/09/1997 | TDC E9 ấp An Lợi B, xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp                          | Cử nhân Điều dưỡng  |                   |
| 84                                                           | Nguyễn Thị Thu  | Vân   |                     | 17/11/2000 | Số 340, tổ 15, ấp Mỹ Tây, Xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp                      | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 85                                                           | Nguyễn Tường    | Vi    |                     | 13/07/2003 | Số 363 ấp Khánh Mỹ A, xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp                 | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 86                                                           | Phan Thị Yến    | Vy    |                     | 23/04/2002 | Số 204, ấp Tân Thuận A, xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp                    | Cao đẳng Điều dưỡng |                   |
| 87                                                           | Trần Thị Mỹ     | Xuyên |                     | 31/12/2000 | Số 124 Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                                       | Cử nhân Điều dưỡng  |                   |
| <b>Vị trí việc làm: Dược hạng IV. Mã số CDNN: V.08.08.23</b> |                 |       |                     |            |                                                                          |                     |                   |
| 88                                                           | Nguyễn Lê Khánh | Anh   |                     | 02/09/1994 | Số 13 Đường Nguyễn Văn Trỗi, ấp 2, xã Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp          | Cao đẳng Dược       |                   |
| 89                                                           | Thái Ngọc       | Ánh   |                     | 14/03/1997 | Số 20 Đường Nguyễn Văn Voi, khóm Phú Mỹ Hiệp, Xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp | Cao đẳng Dược       |                   |
| 90                                                           | Nguyễn Thị Ngọc | Châu  |                     | 09/02/1999 | Số 48 tổ 01, ấp An Hòa Nhì, xã tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp             | Cao đẳng Dược       |                   |
| 91                                                           | Nguyễn Thị Anh  | Đào   |                     | 22/04/1996 | Số 373 ấp Phú An, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp                           | Cao đẳng Dược       |                   |
| 92                                                           | Lê Phát         | Đạt   | 13/11/2002          |            | Tổ 14 ấp Mương Kinh, xã Thường Phước, tỉnh Đồng Tháp                     | Cao đẳng Dược       |                   |
| 93                                                           | Phạm Văn        | Đầy   | 22/12/1999          |            | Số 34/1, ấp Định Mỹ, Xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp                        | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 94                                                           | Hồ Phước        | Dư    | 29/04/1998          |            | Số 19 Khu chợ Hòa Lạc, ấp An Hòa, Xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp            | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 95                                                           | Phùng Thị Bích  | Dược  |                     | 12/03/1989 | Tổ 27 khóm An Định, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp                        | Dược sĩ Đại học     |                   |

| Stt | Họ                | Tên   | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                                  | Trình độ chuyên môn | Đối tượng ưu tiên |
|-----|-------------------|-------|---------------------|------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------|
|     |                   |       | Nam                 | Nữ         |                                                                     |                     |                   |
| 96  | Võ Thụy Mỹ        | Duyên |                     | 14/07/2001 | Số 47 tổ 15, ấp Tân Thạnh 2, Xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp             | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 97  | Nguyễn Hà         | Giang |                     | 18/09/1991 | Số 310 ấp Hậu Thành, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp                   | Cao đẳng Dược       |                   |
| 98  | Trịnh Mỹ          | Hạnh  |                     | 10/05/2000 | Số 284, ĐT 848, khóm Tân Hòa, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp         | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 99  | Hà Nhứt           | Huy   | 26/03/1999          |            | Tổ 04 khóm Bình Nhứt, phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp                 | Cao đẳng Dược       |                   |
| 100 | Nguyễn Thị Mỹ     | Huyền |                     | 16/01/1998 | Số 120D ấp Vĩnh Bình A, Xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp                   | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 101 | Lê Gia            | Hy    |                     | 19/09/1999 | Số 469B/2, ấp Hòa Ninh, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                 | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 102 | Phan Văn Tuấn     | Kiệt  | 17/03/2000          |            | Tổ 6 ấp 5, Xã Phương Thịnh, tỉnh Đồng Tháp                          | Cao đẳng Dược       |                   |
| 103 | Nguyễn Thị Trúc   | Lan   |                     | 01/11/2001 | Số 18 ấp Tân Đông A, Xã Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp                  | Cao đẳng Dược       |                   |
| 104 | Lữ Trần Phước     | Lộc   | 20/10/2000          |            | Số 177 đường Trần Phú, khóm Cầu Đình, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 105 | Huỳnh Văn         | Lợi   | 26/11/2002          |            | Số 206A/4, ấp Định Phú, xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp                | Cao đẳng Dược       |                   |
| 106 | Nguyễn Thanh Thảo | Ly    |                     | 03/03/1993 | Số 468A ấp An Lợi B, xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp                    | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 107 | Phạm Thị          | Ngọc  |                     | 08/08/1996 | Số 190 khóm Đông Khánh, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp               | Cao đẳng Dược       |                   |
| 108 | Đoàn Lê Thúy Ngọc | Ngọc  |                     | 14/06/2000 | Số 491 ấp Bình Tân, xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp                      | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 109 | Nguyễn Thị Bích   | Ngọc  |                     | 23/06/1999 | Số 538, Ấp Khánh Mỹ A, Xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp           | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 110 | Cao Ngọc Mỹ       | Nhân  |                     | 15/06/1995 | Số 197 khóm Khánh Nghĩa, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp              | Cao đẳng Dược       |                   |



| Stt | Họ              | Tên   | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                                     | Trình độ chuyên môn | Đối tượng ưu tiên |
|-----|-----------------|-------|---------------------|------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------|
|     |                 |       | Nam                 | Nữ         |                                                                        |                     |                   |
| 111 | Bùi Trọng       | Nhân  | 17/02/1995          |            | Số 54A/2 ấp Long Định, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                     | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 112 | Võ Thị Huỳnh    | Như   |                     | 29/09/2001 | Số 617A/6, ấp Tân Quý, Xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp                     | Cao đẳng Dược       |                   |
| 113 | Võ Thị Hồng     | Nhung |                     | 25/5/995   | Số 486 ấp Tân Trong, xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp                     | Cao đẳng Dược       |                   |
| 114 | Lê Thị Kim      | Sương |                     | 29/04/2000 | Số 398 tổ 10, ấp Đông, Xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp                | Cao đẳng Dược       |                   |
| 115 | Lê Nhựt         | Tân   |                     | 30/07/1997 | Số 296A/2 ấp Hòa Ninh, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                     | Cao đẳng Dược       |                   |
| 116 | Mai Hà          | Thanh |                     | 19/10/1997 | Số 264 ấp Hậu Thành, Xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp                      | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 117 | Nguyễn Hữu      | Thành | 07/02/1993          |            | Số 32 ấp Tân Thạnh 1, Xã Phú Hữu, tỉnh Đồng Tháp                       | Cao đẳng Dược       |                   |
| 118 | Đặng Quốc       | Thịnh | 22/09/1999          |            | Số 416B/4 ấp Long Thành A, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                 | Cao đẳng Dược       |                   |
| 119 | Phan Thị Minh   | Thư   |                     | 10/11/2002 | Số 49 ấp Tân Thuận A, Xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp                    | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 120 | Lưu Hiếu        | Thuận | 11/10/2002          |            | Số 469/7 Đường Hùng Vương, khóm Cái Sơn, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp | Cao đẳng Dược       |                   |
| 121 | Nguyễn Thị Ngọc | Trâm  |                     | 23/08/1994 | Số 707, tổ 18, ấp Long Hữu, Xã Long Khánh, tỉnh Đồng Tháp              | Cao đẳng Dược       |                   |
| 122 | Nguyễn Huyền    | Trâm  |                     | 17/06/2002 | Ấp 2, Xã Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp                                    | Dược sĩ Đại học     |                   |
| 123 | Nguyễn Huỳnh    | Trân  |                     | 03/10/2001 | Tổ 5 ấp Mỹ Tây 2, Xã Mỹ Quý, tỉnh Đồng Tháp                            | Cao đẳng Dược       |                   |
| 124 | Huỳnh Thị Huyền | Trân  |                     | 24/09/2000 | Ấp An Ninh, xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp                          | Cao đẳng Dược       |                   |
| 125 | Lê Thị Mỹ       | Trân  |                     | 19/12/2000 | Số 222 ấp An Hòa, Xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp                          | Dược sĩ Đại học     |                   |

| Stt                                                             | Họ                | Tên   | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                                 | Trình độ chuyên môn               | Đối tượng ưu tiên |
|-----------------------------------------------------------------|-------------------|-------|---------------------|------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------|
|                                                                 |                   |       | Nam                 | Nữ         |                                                                    |                                   |                   |
| 126                                                             | Phạm Lê Bảo       | Trân  |                     | 30/07/1997 | Số 69 ấp Hưng Lợi Đông, Xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp         | Dược sĩ Đại học                   |                   |
| 127                                                             | Nguyễn Thị Huyền  | Trang |                     | 17/06/1990 | Số 1311 ấp Trung, Xã Tân Thạnh, tỉnh Đồng Tháp                     | Cao đẳng Dược                     |                   |
| 128                                                             | Phạm Thị Hồng     | Trang |                     | 20/05/1992 | Số 08 đường Hùng Vương, khóm Phú Mỹ, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp | Dược sĩ Đại học                   |                   |
| 129                                                             | Chiêu Lim Ngọc    | Trí   | 07/01/1999          |            | Số 22 phường Trà Vinh, tỉnh Vĩnh Long                              | Cao đẳng Dược                     |                   |
| 130                                                             | Huỳnh Trương Hồng | Tươi  |                     | 07/06/1999 | Số 100 ấp 1, Xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp                             | Dược sĩ Đại học                   |                   |
| 131                                                             | Lê Thị Thanh      | Tuyền |                     | 08/06/2002 | Số 74 đường Rạch Chùa, khóm Tân An, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp  | Dược sĩ Đại học                   |                   |
| 132                                                             | Lê Thị Thúy       | Vi    |                     | 09/08/2002 | Số 153 ấp Tây Hạ, Xã Cù Lao Giêng, tỉnh An Giang                   | Cao đẳng Dược                     |                   |
| 133                                                             | Huỳnh Trung Quốc  | Việt  | 15/05/2000          |            | Số 555/B ấp Tân Phú A, xã Tân Long, tỉnh Đồng Tháp                 | Dược sĩ Đại học                   |                   |
| 134                                                             | Ngô Quang         | Vinh  | 10/11/2003          |            | Tổ 26 ấp Long Thới B, Xã Long Phú Thuận, tỉnh Đồng Tháp            | Cao đẳng Dược                     |                   |
| <b>Vị trí việc làm: Kế toán viên trung cấp. Mã số: V.06.032</b> |                   |       |                     |            |                                                                    |                                   |                   |
| 135                                                             | Võ Huỳnh          | Hương |                     | 30/05/1997 | Tổ 17 khóm An Nghiệp, Phường Mỹ Trà, tỉnh Đồng Tháp                | Cử nhân Kế toán                   |                   |
| 136                                                             | Nguyễn Thiên      | Kim   |                     | 01/12/2002 | Số 65 ấp Hòa Bình, xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp               | Cử nhân Kế toán                   |                   |
| 137                                                             | Trần Thị Kim      | Loan  |                     | 03/11/1996 | Tổ 28 ấp Bình Hòa, Xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp                      | Cử nhân Kế toán                   |                   |
| 138                                                             | Huỳnh Thị         | Thảo  |                     | 26/10/2002 | Tổ 17 khóm Đông Định, Phường Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp              | Cử nhân Kế toán                   |                   |
| 139                                                             | Bùi Thị Anh       | Thư   |                     | 30/12/1988 | Số 106 ấp Tân thuận 1, Xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp            | Cử nhân Kinh tế kế toán kiểm toán |                   |

| Stt                                                                                                 | Họ               | Tên   | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                             | Trình độ chuyên môn               | Đối tượng ưu tiên |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------|
|                                                                                                     |                  |       | Nam                 | Nữ         |                                                                |                                   |                   |
| 140                                                                                                 | Huỳnh Thị Kim    | Tươi  |                     | 10/01/1984 | Số 212 ấp Hưng Hòa, Xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp         | Cao đẳng Kế toán                  |                   |
| <b>Vị trí việc làm: Kỹ thuật y hạng III. Mã số CDNN: V.08.07.18 (Chuyên ngành Hình ảnh y học)</b>   |                  |       |                     |            |                                                                |                                   |                   |
| 141                                                                                                 | Trần Nguyễn Minh | Khang | 06/11/2001          |            | Số 389/4, Ấp Long Hưng 2, xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp          | Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học   |                   |
| 142                                                                                                 | Lưu Văn          | Khánh | 19/03/2003          |            | Ấp Ngã Ba, Xã Lưu Nghiệp Anh, tỉnh Vĩnh Long                   | Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học   |                   |
| 143                                                                                                 | Trần Gia         | Thái  | 03/07/2001          |            | Số A1/6, ấp An Lợi B, Xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp              | Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học   |                   |
| 144                                                                                                 | Phan Minh        | Thuận | 10/06/2022          |            | Ấp Phú Mỹ, xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp                    | Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học   |                   |
| <b>Vị trí việc làm: Kỹ thuật y hạng III. Mã số CDNN: V.08.07.18 (Chuyên ngành Xét nghiệm y học)</b> |                  |       |                     |            |                                                                |                                   |                   |
| 145                                                                                                 | Phạm Thái Ngọc   | Hân   |                     | 11/12/2003 | Số 160 Rạch Ngã Am, khóm Tân An, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp | Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học |                   |
| 146                                                                                                 | Lê Anh           | Khoa  | 26/10/2000          |            | Ấp Phú Hội Xuân, Xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp              | Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học |                   |
| 147                                                                                                 | Dương Trung      | Kiên  | 08/01/2002          |            | Ấp Tân Lập, xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp                  | Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm y học |                   |
| 148                                                                                                 | Võ Thị Ngọc      | Mai   |                     | 07/11/2002 | Số 388 ấp Tân Thành, Xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp              | Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học |                   |
| 149                                                                                                 | Phạm Tuyết       | Ngân  |                     | 23/02/2002 | Tổ 14 ấp Tân Hòa 2, Xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp                 | Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm y học |                   |

| Stt | Họ              | Tên    | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                                         | Trình độ chuyên môn               | Đối tượng ưu tiên |
|-----|-----------------|--------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|-------------------|
|     |                 |        | Nam                 | Nữ         |                                                                            |                                   |                   |
| 150 | Trần Phương     | Ngọc   |                     | 31/07/2003 | Số 89 KDC ấp Long Phú, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                         | Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học |                   |
| 151 | Huỳnh Thảo      | Nhi    |                     | 08/10/2001 | Số 108 Ấp Vĩnh Lợi, xã Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp                              | Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học |                   |
| 152 | Dương minh      | Nhật   | 09/10/1995          |            | Số 24/2 ấp Thới Mỹ 1, xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp                         | Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học |                   |
| 153 | Lại Văn         | Phương | 22/07/2000          |            | Số 3823, tổ 14, khóm Mỹ Hưng 1, Phường Cái Vồn, tỉnh Vĩnh Long             | Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học |                   |
| 154 | Nguyễn Duy Trúc | Quỳnh  |                     | 06/06/2002 | Tổ 3 ấp 12, Xã Thanh Hưng, tỉnh Đồng Tháp                                  | Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học |                   |
| 155 | Nguyễn Thành    | Tâm    | 02/01/1998          |            | Tổ 02, ấp Hưng Lợi, xã Thanh Mỹ, tỉnh Đồng Tháp                            | Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học |                   |
| 156 | Nguyễn Đào Cẩm  | Thoa   |                     | 30/01/1999 | Số 181/1 ấp Tân Mỹ, Xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp                           | Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học |                   |
| 157 | Hồ Thị Anh      | Thư    |                     | 07/08/2001 | Số 549 ấp Tân Hòa 1, Xã Tân Phú Trung, tỉnh Đồng Tháp                      | Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học |                   |
| 158 | Nguyễn Trần Anh | Thư    |                     | 26/09/2002 | Số 70/14 Đường Đinh Tiên Hoàng, khóm Phú Mỹ, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp | Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học |                   |

| Stt                                                                | Họ               | Tên   | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                                         | Trình độ chuyên môn                  | Đối tượng ưu tiên |
|--------------------------------------------------------------------|------------------|-------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------|
|                                                                    |                  |       | Nam                 | Nữ         |                                                                            |                                      |                   |
| 159                                                                | Triệu Kim        | Thùy  |                     | 22/11/2003 | Số 383A ấp An Bình Đông, Xã Mỹ An Hưng, tỉnh Đồng Tháp                     | Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học    |                   |
| 160                                                                | Hồ Thị Ngọc      | Thùy  |                     | 06/06/2003 | Số 234A Ấp Khánh Mỹ B, xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp                  | Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học    |                   |
| 161                                                                | Nguyễn Thị Hương | Trinh |                     | 20/01/1999 | Số 316/3 ấp Hòa Bình, xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                          | Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học    |                   |
| 162                                                                | Nguyễn Đoàn Gia  | Tuấn  | 16/05/1999          |            | Ấp Mỹ Thạnh A, xã Mỹ Thuận, tỉnh Vĩnh Long                                 | Thạc sĩ Kỹ thuật Xét nghiệm y học    |                   |
| 163                                                                | lê Thị Hồng      | Tuyên |                     | 24/01/1985 | Số 57/D đường Hùng Vương, ấp Mỹ An 4, xã Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp         | Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học    |                   |
| 164                                                                | Nguyễn Thị Ánh   | Tuyết |                     | 25/10/2001 | Tổ 20 ấp Bình Hòa, Xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp                              | Cử nhân Kỹ thuật Xét nghiệm y học    |                   |
| 165                                                                | Lê Thị Tường     | Vi    |                     | 01/07/2000 | Số 582 ấp Tân Thuận, xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp                     | Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học    |                   |
| 166                                                                | Nguyễn Hoàng     | Vy    |                     | 30/01/2002 | Số 507/17, khóm cái Sơn, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp                     | Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học    |                   |
| <b>Vị trí việc làm: Kỹ thuật y hạng IV. Mã số CDNN: V.08.07.19</b> |                  |       |                     |            |                                                                            |                                      |                   |
| 167                                                                | Nguyễn Thành     | Công  | 18/10/2001          |            | Số 16A đường Nguyễn Cư Trinh, khóm Cầu Đình, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp | Cao đẳng Kỹ thuật Phục hồi chức năng |                   |

| Stt | Họ                                                 | Tên   | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                         | Trình độ chuyên môn                  | Đối tượng ưu tiên |
|-----|----------------------------------------------------|-------|---------------------|------------|------------------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------|
|     |                                                    |       | Nam                 | Nữ         |                                                            |                                      |                   |
| 168 | Trần Anh                                           | Duy   | 14/08/2002          |            | Số 245, ấp Hưng Mỹ Tây, xã Tân Khánh Trung, tỉnh Đồng Tháp | Cao đẳng Kỹ thuật Phục hồi chức năng |                   |
| 169 | Lương Hoàng Nhật                                   | Huy   | 09/12/2002          |            | Tổ 03 ấp An Thạnh 2, Xã Phú Hựu, tỉnh Đồng Tháp            | Cao đẳng kỹ thuật Phục hồi chức năng |                   |
| 170 | Trần Minh                                          | Mẫn   | 05/07/2002          |            | Số 143A/4 ấp Tân Lộc A, xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp       | Cao đẳng kỹ thuật Phục hồi chức năng |                   |
| 171 | Võ Ngọc Như                                        | Ngân  |                     | 11/05/2003 | Số 136a/Lb, ấp Long Bửu, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp       | Cao đẳng kỹ thuật Phục hồi chức năng |                   |
| 172 | Nguyễn Kim                                         | Nhung |                     | 13/07/2002 | Số 250 ấp 1, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                   | Cao đẳng kỹ thuật Phục hồi chức năng |                   |
| 173 | Lê Hoàng                                           | Oanh  |                     | 01/12/2001 | Số 370Tổ 13, ấp Bình Hòa, Xã Mỹ Thọ, tỉnh Đồng Tháp        | Cao đẳng kỹ thuật Phục hồi chức năng |                   |
| 174 | Phan Thanh                                         | Quá   | 01/10/2001          |            | Số 855A/4 ấp Long Thành A, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp     | Cử nhân Kỹ thuật Phục hồi chức năng  |                   |
| 175 | Trương Quốc                                        | Thắng | 19/06/2003          |            | Số 635/5 ấp Tân Phú, Xã Phong Hòa, tỉnh Đồng Tháp          | Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học      |                   |
| 176 | Đỗ Thị Như                                         | Ý     |                     | 08/08/2000 | Số 366A, ấp An Khương, Xã Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp         | Cao đẳng kỹ thuật Phục hồi chức năng |                   |
|     | <b>Vị trí việc làm: Chuyên viên. Mã số: 01.003</b> |       |                     |            |                                                            |                                      |                   |
| 177 | Nguyễn Hồ Bảo                                      | Ngọc  |                     | 08/10/2002 | Số 433 đường Lý Thái Tổ, Xã Lấp Vò, tỉnh                   | Cử nhân Vật lý                       |                   |

| Stt                                                                | Họ              | Tên   | Ngày tháng năm sinh |            | Địa chỉ thường trú                                                   | Trình độ chuyên môn                 | Đối tượng ưu tiên |
|--------------------------------------------------------------------|-----------------|-------|---------------------|------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------|
|                                                                    |                 |       | Nam                 | Nữ         |                                                                      |                                     |                   |
|                                                                    |                 |       |                     |            | Đồng Tháp                                                            | Kỹ thuật                            |                   |
| 178                                                                | Nguyễn Thị Bảo  | Trân  |                     | 04/10/1999 | Số 95A/3 ấp Hòa Ninh, xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                    | Kỹ sư Vật lý kỹ thuật               |                   |
| <b>Vị trí việc làm: Dinh dưỡng hạng IV. Mã số CDNN: V.08.09.26</b> |                 |       |                     |            |                                                                      |                                     |                   |
| 179                                                                | Hà Diễm         | Thúy  |                     | 14/09/2003 | Số 224 ấp Long Bửu, Xã Hòa Long, tỉnh Đồng Tháp                      | Cử nhân Dinh dưỡng                  |                   |
| 180                                                                | Nguyễn Thị Bích | Trâm  |                     | 02/10/2002 | Tổ 07 ấp Bình Mỹ B, xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp                       | Cử nhân Dinh dưỡng                  |                   |
| <b>Vị trí việc làm: Văn thư viên trung cấp. Mã số: 02.008</b>      |                 |       |                     |            |                                                                      |                                     |                   |
| 181                                                                | Dương Minh      | Huy   | 02/11/1991          |            | Số 1069/TM, tổ 16, ấp Hưng Lợi, Xã Thanh Mỹ, tỉnh Đồng Tháp          | Cử nhân Sư phạm địa lý              |                   |
| 182                                                                | Văng Thị Ngọc   | Huyền |                     | 26/12/1991 | Số 495/B ấp Tân Thanh, Xã Tân Nhuận Đông, tỉnh Đồng Tháp             | Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật Môi trường |                   |
| 183                                                                | Nguyễn Hà Minh  | Mẫn   | 23/08/2001          |            | Số 556A ấp Tân Thạnh, Xã Tân Dương, tỉnh Đồng Tháp                   | Cử nhân Kinh tế                     |                   |
| 184                                                                | Trần Thị Trúc   | Thư   |                     | 15/01/1984 | Số 43/9A đường Trần Phú, khóm cái Sơn, phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp | Cử nhân Hành chính học              |                   |

***Danh sách có 184 thí sinh./***